

Đi Lạc Vô Nghề Công Chánh

AH LP

Thực sự, khi đi học, và cả khi tốt nghiệp tú tài xong, tôi cũng rất mù mờ, và không biết chi về các ngành nghề trong tương lai. Cũng chưa biết lo lắng đến chuyện mai sau phải làm gì để có cơm vào miệng mà sống còn. Tôi chỉ mơ mộng sau này làm họa sĩ. Điều khôi hài nhất, tôi tưởng khá toán là có thể làm gì cũng khá, và đủ sống ở đời rồi.

Tôi thiếu hiểu biết về các ngành nghề có thể theo đuổi sau khi xong bậc trung học. Chẳng có ai hướng dẫn và cũng chưa biết tự tìm hiểu, cũng không có thông tin nào rõ ràng về nghề nghiệp, về các phân khoa đại học. Tôi quyết định chọn trường Cao Đẳng Mỹ Thuật, để sau này thành một họa sĩ, tha hồ mà vẽ rỗng vẽ rần chơi. Một ông lớn tuổi khuyên tôi, nếu muốn làm họa sĩ, thì cũng nên học một nghề kiếm cơm trước đã. Sau khi no bụng thì mới vẽ vời, phục vụ nghệ thuật dễ dàng hơn. Nếu không có nghề kiếm cơm kèm theo, thì họa sĩ sẽ phải mãi lo sinh kế, phí hết thì giờ đi vẽ quảng cáo xi-nê, quảng cáo bìa sách báo, và tưng quần, đói rách, vợ con khổ, rồi quên mất mục tiêu nghệ thuật. Tôi cũng sợ đói rách, nên nghe theo lời khuyên, gắng học một nghề kiếm cơm trước, và sau đó, sẽ vẽ vời phục vụ nghệ thuật chân chính.

Ông nội tôi khuyên nên chọn ngành giáo dục, để sau này có thể giúp đỡ các con em trong đại gia đình. Tuổi trẻ nông, nên nghe thế thì đã bất bình, vì nghĩ rằng ai đi học, thì tự học lấy, việc chi mà phải nhờ vả người khác giúp đỡ?

Tuy thế, tôi vẫn thi vào sư phạm, vì nghe đâu có học bổng 1500 đồng mỗi tháng, hấp dẫn đối với một kẻ không có một xu dính túi như tôi. Có lẽ cũng nhờ may mắn, tôi đậu vào Đại Học sư phạm chương trình học ba năm. Các bạn sinh viên sư phạm của tôi, xưa nay nhà nghèo, ăn mặc xuyềnh xoàng, luộm thuộm, nay cũng hơi vác mặt lên trong bộ lễ phục áo vét màu xanh, ca-vát lòng thòng, đi giày da 'Santiago' mũi nhọn láng bóng. Mỗi tháng có được 1500 đồng tiêu pha bậy bạ đâu phải là ít? Vào thời này, chính phủ muốn

khuyến khích và phát triển giáo dục, nên cho học bổng 1500 đồng, số tiền này cao gấp rưỡi lương người thư ký công nhật, mà các ông thư ký này phải nuôi cả vợ con. Tôi cũng chưa biết chia xẻ số tiền này với gia đình. Bây giờ tôi không nhớ đã tiêu phí hàng tháng vào việc gì số tiền lớn này. Cũng không ăn chơi, không thuốc lá, không bồ bịch, không rượu chè hoang phí chi cả. Cũng không để giành được vài trăm. Một anh bạn tôi học sư phạm trung cấp, được học bổng 750 đồng mỗi tháng, đem về đưa mẹ 720 đồng, để mẹ phụ vào việc tiêu pha trong gia đình. Nhớ lại chuyện này, tôi thật xấu hổ.

Tuổi trẻ thường hay mơ mộng, ước mong được đặt chân đến những chân trời xa, có cuộc sống hào hùng đầy sóng gió. Chưa biết được bình yên vui sống là hạnh phúc quý báu trong đời. Việc học hành thì cũng không đến nỗi vất vả lắm, cũng phải chăm, nhưng không cần phải chăm chỉ như thời học thi tú tài.

Cho đến một hôm, trời giăng mây âm u, mưa lất phất, tôi thấy vị giáo sư mà tôi thường ngưỡng mộ mang áo mưa vải dầu, đang cong lưng đạp xe qua cầu, gió tạt phần phật, người ông ướt át, trông thật tội nghiệp. Tôi giật mình, thấy đó cũng là hình ảnh của mình trong tương lai. Tôi buồn và chán, lo là việc học.

Hai thằng bạn trong xóm cũng đang chán đời, vì không tìm ra ý nghĩa của cuộc sống. Có lẽ, đó cũng là tâm trạng của một số thanh niên bị ảm ức khi kích thích tố trong cơ thể quá sung mãn. Một đứa học rất giỏi, con nhà khá giả. Thời còn trung học, mỗi lần làm luận văn bằng tiếng Pháp, viết ở nhà, dù học chương trình Việt, hẳn cũng viết ít nhất là hai mươi trang khổ giấy lớn. Tôi khâm phục, không biết hẳn chép đâu ra mà nhiều thế. Ông thầy dạy Pháp văn cảm phục cái biệt tài của hẳn, nên đọc kỹ từng câu, sửa từng chữ, phê bình từng đoạn. Ông thầy nói rằng, phải mất nhiều đêm thức khuya để đọc và chấm bài luận văn cho hẳn. Tên này bị khủng hoảng tâm lý vì không tìm ra mục tiêu của cuộc đời.

Hắn đặt câu hỏi tại sao phải sống, và sống để làm chi, rồi cuối cùng cũng phải già chết. Tại sao không chết trước cho khỏe. Hắn rủ rê tôi cùng chết, tôi thấy hắn cũng có lý. Rồi hắn chết thật, cái cách chết chứng tỏ hắn rất cương quyết và đầy ý chí để chọn lựa. Một tên chán đời khác, cũng muốn chết theo. Nhưng hắn được một ông dưỡng hiểu được tâm lý của bọn thanh niên mới lớn cứu hắn. Ông nói rằng, chúng mày ân ức sinh lý chứ đâu có gì khác. Đừng có thắc mắc ý nghĩa của đời, đừng có nghĩ đến triết lý cao xa. Sống bình thường như mọi người, sống tự nhiên như cây cỏ. Học hành cũng vừa phải thôi, đừng quá sức chăm chỉ, đừng lơ là, vừa học vừa chơi. Rồi ông dẫn hắn đi làm quen với một cô cháu gái. Ông nói rằng, để gái nó 'hạnh' cho, lo đối phó, không còn thì giờ mà nghĩ đến triết lý vu vơ, mà khủng hoảng tinh thần. Từ khi có tình yêu, tên bạn này thôi không còn thắc mắc đến cái ý nghĩa của cuộc đời nữa. Sau này, nhờ cô bạn gái đó khuyên, mà hắn vào học ngành y khoa, ra đời rất thành công, và cũng quên mất cái lý tưởng, đi qua Phi Châu sống, làm bác sĩ cứu đời.

Phần tôi, khi đó dật dờ trong chán chường, lúng túng giữa cái chết và cuộc sống kéo giằng, thì ông chú của bạn tôi, đang làm thư ký cho Ty Điện Địa. Ông nói hình như có thông cáo thi vào Cao Đẳng Công Chánh, sau này ra làm trưởng ty, khỏe lắm. Như vị trưởng ty của ông, chín mươi giờ mới đến sở, trưa về nhà ăn cơm, ngủ một giấc, chiều vô lại sở vài giờ, mà không trở lại cũng được. Công việc thì đã có thuộc cấp lo cho hết, chỉ nhắm mắt mà ký vô thôi. Bạn tôi chạy đi xin đơn cho tôi luôn, và cũng nộp đơn giúp luôn. Tôi cũng không nhớ mình đã nộp đơn, không chuẩn bị chi cả. Trước khi thi một ngày, bạn tôi đến nhắc nhở. Tôi cũng phân vân, không biết có nên đi thi hay không. Không chuẩn bị, thì thi rớt là cái chắc. Sáng sớm, bạn đến nhà chở tôi bằng xe đạp cùng đi thi. Sau khi thi về mấy tuần, tôi có dịp ghé đến Ty Điện Địa, thấy cái Ty này khá tiêu điều, nhân viên lèo tèo, ban ngày mà cũng phải thắp đèn điện. Tôi nghĩ, nếu được vô làm ngành này, tôi sẽ đem một cái giá vẽ vô sở, tha hồ mà vẽ vờ sáng tác. Thế thì không cần vô học trường Mỹ thuật, vì đã có cơm ăn, khỏi lo sinh kế, thì mặc sức mà phụng sự nghệ thuật hội họa.

Bạn tôi đã học và chuẩn bị cho kỳ thi kỹ lắm, nhưng xui, không đậu. Tôi thì may mắn được đậu hàng thứ 9 hay 10 chi đó. Tôi vào học Công Chánh, cứ định ninh học Công Chánh, sau này cũng sẽ làm Địa Chánh. Đến hết năm thứ nhất, tôi mới biết trong lớp có 5 bạn thuộc ban Địa Chánh, tuy học chung, nhưng cũng có những buổi học riêng. Hơn nữa, phải học ban Địa Chánh, sau này mới được tuyển dụng vào làm việc cho Tổng Nha Điện Địa. Đã lỡ rồi, không thể bỏ ngang như bỏ sự phạm được, không thể cứ bông lông nhảy từ trường này qua trường kia và cuối cùng lỡ dở, không đi đến đâu.

Bố một anh bạn nói với tôi rằng: “Nghề nào cũng thế mà thôi. Cũng sẽ trở thành nhàm chán, bình thường, hết thích thú. Việc nào rồi cũng lặp đi lặp lại hàng ngày, hàng tháng, hàng năm. Việc nào cũng có cái khó khăn riêng của nó. Ở chức vụ nào, dù lớn, dù nhỏ, cũng có những vinh nhục, những chịu đựng, oan trái. Vấn đề là, tập yêu nghề mà mình đang làm, để cuộc đời có ý nghĩa hơn, cuộc sống có hạnh phúc hơn”. Tôi khai rộng cái ý nghĩa đó, tôi tập yêu thích cái ngành tôi đang học, và cũng bắt chước một số bạn bè, khi ai nói về cái trường này, thì ngầm hãnh diện một chút.

Hai năm đầu, thì học khoa học cơ bản, toán, vật lý, cơ học và thêm vài môn chuyên môn rất gần với vật lý, toán học. Nên cũng không thấy có gì lạ lùng. Chỉ có môn “technology” do ông Tây Galois dạy là mù mịt, lơ lơ mơ, không hiểu chi cả. Học bài để thi, chứ rất thiếu tự tin. Thế nhưng tôi cũng thấy vui, vì năm thứ nhất, có hai môn vẽ. Một là vẽ Công Chánh do thầy Đức dạy, không biết tại sao sinh viên đặt cho thầy biệt danh là “Đức Giò”. Một ông thầy dạy kỹ nghệ họa là sĩ quan hải quân tên thầy Lê, hình như ông cũng là kỹ sư tốt nghiệp bên Pháp. Ông thường mang bộ lễ phục hải quân trắng toát, thẳng nếp tươm tất. Và thường đến dạy trễ, có lẽ vì bận việc quân vụ. Năm thứ ba, và năm thứ tư thì đa số các môn học đều là chuyên môn kỹ thuật. Tập yêu thích và tìm hiểu thêm, tôi biết rõ hơn ngành Công Chánh lo xây cất cầu đường, phi trường, dinh thự, đê điều, cống rãnh. Cũng hy vọng có nhiều điều vui.

Thời gian đi học tại trường, tôi cũng may mắn được học bổng bán phần của Bộ Quốc Gia Giáo Dục, không nhiều, nhưng cũng đỡ túng thiếu. Mỗi tối thứ sáu, bạn bè rủ tôi về trung tâm Sài Gòn xem chiếu bóng. Thường thì xem các phim cũ, phim hay, chiếu tại các rạp Lê Lợi, Vĩnh Lợi. Khi đi thì đi bằng xe buýt, nếu tôi nhớ không lầm, hình như thời đó, sinh viên, học sinh đi xe công cộng phải mua vé, hoặc mua vé chỉ một đồng tượng trưng mà thôi. Khi đi về, đã khuya, không còn xe công cộng, chúng tôi chung nhau đi xe taxi, bốn năm đưa chất lên một xe, chia tiền nhau, cũng không tốn bao nhiêu.

Chúng tôi vô học Công Chánh khi trường đã đổi qua 'chế độ mới', sinh viên không còn được nhiên hưởng học bổng của chính phủ nữa. Chỉ có ba sinh viên đầu hạng 1, 2, 3 thì có học bổng 1500 đồng mỗi tháng của Bộ Công Chánh, nghỉ hè cũng được lãnh học bổng. Tuy nhiên, còn có một số học bổng của Bộ Quốc Gia Giáo Dục, toàn phần 700 đồng, bán phần 350 đồng. Hình như rất ít người may mắn được loại học bổng này. Ngoài hai thứ học bổng đó, còn có học bổng tư nhân, do các công ty thương mại, công ty kỹ nghệ cung cấp. Tùy công ty, có nơi cho 2000 đồng mỗi tháng, có nơi cho 1500 đồng, có nơi cho 750 đồng. Mỗi lớp, có vài ba sinh viên nhận được học bổng tư nhân này. Nhà trường liên lạc với các công ty để xin học bổng, một số các thầy dạy trong trường là chỉ huy cấp cao của các công ty đó. Được biết công đầu của loại học bổng tư nhân này là thầy Nguyễn Phước Du, thầy rất yêu thương sinh viên, và thao thức nhiều đến tương lai đất nước, dù thầy có quốc tịch Pháp, vợ Đàm, và trong đệ nhị thế chiến, thầy từng cầm súng kháng chiến chống Đức ở trên đất Pháp. Phần năm sinh viên ban Địa Chánh, thì được lãnh đều đều mỗi tháng 1500 đồng tư khi vô học, cho đến lúc ra trường.

Mỗi kỳ nghỉ hè, chúng tôi phải đi tập sự tại các cơ sở trực thuộc bộ Công Chánh đúng một tháng. Có lẽ, trường muốn chúng tôi làm quen với môi trường công sở. Chứ chúng tôi không giúp chi được cho các nơi này, mà chỉ làm rộn, vướng bận họ mà thôi. Khi đi tập sự, các ty sở này thường chấm công, trả lương cho chúng tôi mỗi ngày 30 đồng, đó là mức

lương nhân viên lao động công trường. Xem như đi học, đi chơi, mà được trả tiền công, sướng thật.

Chúng tôi được quyền chọn nơi tập sự, nhà trường gởi danh sách sinh viên tập sự đến các nha sở. Thường thì quê nhà bố mẹ ở đâu, chúng tôi chọn đi tập sự tại địa phương đó. Các đàn anh Công Chánh tại các Ty, Sở, đối xử với chúng tôi rất tử tế, vui vẻ, ân cần, và sẵn sàng giúp đỡ khi cần thiết. Các anh cũng làm ngơ, bỏ qua khi chúng tôi bê bối. Có nhiều sinh viên đi tập sự, chỉ đến trình diện ngày đầu, sau đó lơ lửng, biến mất, và ngày cuối đến trình diện để chào ra đi. Tôi thì nhất, không dám trốn, ngày ngày đến đọc những hồ sơ kỹ thuật chán ngắt, vì không hiểu chi cả, bởi chưa được trang bị đủ kiến thức kỹ thuật để đọc những tài liệu đó. Ngồi trong sở hoài cũng chán, thỉnh thoảng tôi bỏ sở đi xuống phố dạo chơi. Đi tập sự, càng ít làm phiền các ty sở thì họ càng mừng. Tôi thì thường mỗi năm, chọn mỗi nơi khác nhau, cũng như đi du lịch, nghỉ mát dài ngày. Có khi còn được Ty, Khu Công Chánh cho mượn nhà 'văng lai' để ở trong thời gian đi thực tập đó. Lâu lâu cũng được các anh Trưởng Ty kêu lên xe, chở ra các công trường đang xây cất hoặc tu bổ. Các anh truyền cho một số kiến thức kỹ thuật, vội vàng ghi nhớ để về viết vào phúc trình tập sự. Đương nhiên, trong các buổi đi công trường xa đó, cũng được các anh ghé lại các quán xá địa phương đãi đằng no nê. Các sinh viên đi tập sự với Nha Thủy Vận, thì thường được theo tàu Cửu Long, đi chơi, thăm viếng Côn Sơn cả tuần lễ. Đi trên tàu, được đãi đằng ăn uống nhiều món hải sản ngon lành, ngồi chung bàn với thuyền trưởng, có khăn bàn, đủ chén đĩa muống nĩa như đi ăn tiệc. Khuya còn được đãi ăn cháo cá tươi rất ngon. Ra đảo, được xe chở đi khắp các phong cảnh đẹp. Thăm mộ nhà cách mạng Nguyễn An Ninh, thăm dinh nghỉ mát bên bãi Dương của Tổng Thống Diệm. Không biết Tổng Thống có thì giờ nhàn rỗi, mà ra đây hóng mát được mấy lần. Nhiều sinh viên đi thực tập tại bộ Công Chánh, ngay giữa phố Sài Gòn, mặc sức mà xuống phố, ngồi quán kem Mai Hương nhìn những tà áo thướt tha qua lại. Còn các quán kem như Givral, Pole Nord, Continental, thì hơi đắt, không hợp với túi tiền sinh viên nghèo. Rồi tạt qua các rạp

chiếu bóng xem các phim hay chiếu lại. Có rất nhiều rạp chiếu bóng quanh vùng trung tâm Sài Gòn, có thể cuộc bộ từ vòng thành Bộ Công Chánh đến đó, như rạp Rex, Eden, Majestic, Casino Saigon, Kim Châu, Catinat, Lê Lợi, Vĩnh Lợi, Đại Nam, Long Phụng, Kinh Đô, Olympic, Thanh Bình, Khải Hoàn. Những rạp xa hơn thì phải đi xe buýt. Buổi trưa, tiêu hoang một chút, thì ra tiệm Thanh Bạch ăn cơm gà sốt cà chua. Gà quay vàng lừm, cơm sốt cà chua đỏ thắm rất bắt mắt. Vừa ăn, vừa nhìn thiên hạ nườm nượp qua lại. Sinh viên nghèo như chúng tôi thời đó, được ăn một đĩa cơm như thế này, thì cũng xem như được lên tiên rồi.

Càng học, tôi càng yêu thích nghề Công Chánh, dù chưa mừng tượng được sau khi ra trường sẽ làm việc gì và ở đâu. Thời tôi học, các giáo sư cơ bản của trường chỉ có vài ba thầy. Đa số các thầy khác là chỉ huy cấp cao của các bộ, nha, sở hoặc công ty tư nhân. Nên khi ra trường đi làm việc, rất thường gặp lại các giáo sư cũ.

Tôi tốt nghiệp, đáng ra phải đi xa, nhưng may mắn được giữ lại Sài Gòn làm công việc kỹ thuật. Khi vào nha kỹ thuật, tôi mới nhận biết kiến thức thu nhận được ở trường rất tổng quát, lý thuyết, như được mở hé cửa ra cho thấy bên trong có cái gì, hình dáng ra làm sao. Phải đọc và học nhiều hơn mới thực hành được. Tôi lại mất rất nhiều thì giờ để đọc sách. Ngày đọc ở sở, đêm đọc ở nhà đến khuya. Tôi không nghe lời ông bạn bảo rằng, làm đến đâu, làm gì, thì học và đọc đến đó. Đọc trước, rồi cũng quên đi, phí thì giờ vô ích. Nếu bây giờ phải làm lại, thì tôi sẽ đi theo con đường của ông bạn cho khỏe thân. Đọc sách, thực tập, làm tóm tắt những cuốn sách kỹ thuật, không ích lợi gì cả. Mất công, mất thì giờ, đáng ra để thì giờ đó mà hưởng các lạc thú trên đời thì quý hơn.

Mấy năm sau, tôi lãnh trách nhiệm tại một sở không liên hệ gì đến kỹ thuật. Làm toàn việc hành chánh, điều hành mà thôi. Nhưng giấy tờ lu bù, phải thọc viết ký, ký vô là nhận trách nhiệm. Phải làm liên tu bất tận suốt ngày, có khi phải đem việc về nhà làm đêm mới kịp. Làm việc hơn 44 giờ mỗi tuần, suốt từ đầu ngày Thứ Hai đến 12 giờ 30 trưa Thứ Bảy. Chúi đầu trong các việc hành chánh, tôi

mới bắt đầu tiếc cái ngành sư phạm mà tôi đã dại dột bỏ đi. Nếu đi dạy, thì dạy đệ nhị cấp, mỗi tuần chỉ dạy từ 12 đến 16 giờ mà thôi. Bài dạy thì sẵn có trong bụng, dạy đi dạy lại cũng chỉ thế, không cần mất công soạn bài. Lại còn nghỉ Tết, nghỉ hè cả ba tháng, nhàn nhã, thong dong. Nghề giáo là nghề cao quý, được học sinh yêu mến, có nhiều ân nghĩa. May ra, không chừng có vợ đẹp. Không như nhiều nhà giáo thiếu kinh nghiệm sống ở đời, cứ than là ‘**nghề bạc bẽo**’. Họ đâu biết, ra ngoài xã hội, lăn lóc trong đời, bị chèn trên, ép dưới, lấn ngang, và rất nhiều khi bị oan khuất vô tình. Đến nỗi ông triết gia người Đức có đầu tóc bù xù tên là Schopenhauer phán rằng “**Hành trang nặng nhất mang xuống cuộc đời là lòng nhẫn nhục.**”

Tôi đã không khi nào quên lời khuyên của bố bạn tôi: “**Tập yêu nghề mà mình đang làm, để cuộc đời có ý nghĩa hơn, cuộc sống có hạnh phúc hơn**”. Ban đầu thì cố gắng yêu, và gắng mãi rồi sau thành thật.

Tôi yêu nghề Công Chánh, và vui với nghề nghiệp này. Cám ơn cái nghề này đã cho tôi được thời gian cuối đời nhiều thong dong hạnh phúc. Nhưng nếu cho tôi làm lại từ đầu, và đừng có cái chế độ cộng sản độc tài, khát khe, chèn ép, gian ác, thì trong thâm tâm tôi vẫn mơ được làm một ông giáo làng quê mà thôi.

Không biết tôi có viễn mơ, đứng núi này trông qua núi nọ hay không.

LP

Tháng 3/2019.

Kính chúc quý Thầy Cô, quý Ái Hữu Tiền Bồi, cùng quý Ái Hữu và Thân Hữu một năm Canh Tý An Khang, Thịnh Vượng và May Mắn.





Dòng Sông Quê Ngoại

*Dòng sông chảy qua lòng con êm mát,
Nắng quê hương đổ lửa cháy trưa hè
Tình thương ngoại ngàn năm vun dào dạt
Lời ca dao câu hát vọng đồng quê*

*Nắng nhấp nháy trên dòng sông uốn khúc,
Vung lưới chài chụp vạn ánh sao tan
Tôm cá ngọt nuôi đời dài hạnh phúc,
Trời thênh thang mây trắng nổi bình an*

*Dòng sông mở tim con nguồn yêu dấu
Mối tình đầu mười sáu tuổi thơ ngây
Từng thao thức êm đêm len qua máu
Mộng tương lai hong nắng ấm đong đầy*

*Đêm nước vỗ thì thâm bờ lau lách,
Dấu trắng soi đôi bóng tựa vai kề
Đèn le lói bên sông thuyền đưa khách
Mùi hoa đêm thoang thoảng tóc hương mê*

*Cát tro bãi đất bồi dâu xanh mướt,
Ngoại đi về, tuổi tác nặng còng lưng.
Vẫn hy vọng, nuôi lâu dài mộng ước
Áo cơm no, cây trái trĩu tin mừng*

*Mùa lũ lụt, sông giận hờn cuộn cuộn,
Nước bao la, vương mắt ngoại lo buồn
Từng chẹn lúa trĩu cong đo sàu muện
Mưa dầm dề, mây xám ủ trời vương.*

*Sông tươi mát ruộng vườn, cây xanh ngắt,
Lúa đơm bông sây hạt, ánh vàng tươi.
Mùa no ấm, đồng quê vang tiếng hát,
Hạnh phúc đong trên môi ngoại hoa cười*

*Tiếng dòng sông trong lòng con còn vắng,
Mãi thì thâm lời tha thiết chưa nguôi.
Miền quê ngoại, thương hai mùa mưa
nắng,
Tình ca dao, hò ru mẹ trên môi.*

Tràm Cà Mau

